

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT

Quý III năm 2009

I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

ĐVT: Đồng

STT	Nội dung	Số đầu năm	Số dư cuối kỳ
I	Tài sản ngắn hạn	215,440,953,021	201,565,518,289
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	32,326,759,796	25,267,060,033
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	294,290,800	8,724,651,600
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	160,424,533,279	144,278,900,313
4	Hàng tồn kho	20,444,710,018	20,536,488,759
5	Tài sản ngắn hạn khác	1,950,659,128	2,758,417,584
II	Tài sản dài hạn	50,536,405,379	42,098,970,945
1	Các khoản phải thu dài hạn	0	0
2	Tài sản cố định	20,993,091,756	21,122,003,461
	- Tài sản cố định hữu hình	6,728,842,876	9,689,769,025
	- Tài sản cố định vô hình	11,158,912,801	11,333,110,436
	- Tài sản cố định thuê tài chính	0	0
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	3,105,336,079	99,124,000
3	Bất động sản đầu tư	12,157,615,347	11,967,338,214
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	17,332,299,110	8,876,185,110
5	Tài sản dài hạn khác	53,399,166	133,444,160
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	265,977,358,400	243,664,489,234
IV	Nợ phải trả	107,642,156,737	89,612,306,744
1	Nợ ngắn hạn	106,733,724,350	88,868,135,698
2	Nợ dài hạn	908,432,387	744,171,046
V	Vốn chủ sở hữu	158,335,201,663	154,052,182,490
1	Vốn chủ sở hữu	155,018,123,794	151,058,247,639
	-Vốn đầu tư của chủ sở hữu	59,919,060,000	80,000,000,000
	-Thặng dư vốn cổ phần	74,905,327,450	57,131,343,889
	-Cổ phiếu quỹ	(1,083,278,891)	-
	-Chênh lệch đánh giá lại tài sản	0	0
	-Chênh lệch tỷ giá hối đoái	0	0
	-Các quỹ	8,692,596,677	10,832,793,163
	-Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	12,584,418,558	3,094,110,587
	-Nguồn vốn đầu tư XDCB	0	0
2	Nguồn kinh phí và các quỹ khác	3,317,077,869	2,993,934,851
	-Quỹ khen thưởng phúc lợi	3,317,077,869	2,993,934,851
	-Nguồn kinh phí	0	0
	-Nguồn kinh phí hình thành TSCĐ	0	0
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	265,977,358,400	243,664,489,234